TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2018/HNGĐ-ST.
Ngày: 26 - 7 - 2018.
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Độ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thuận.

2. Bà Đinh Thị Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Mai Huế - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 111/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2018 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXX-ST ngày 28 tháng 5 năm 2018 và thông báo mở lại phiên tòa số: 19/2018/TBXX ngày 11/7/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H. Có mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện T tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Mạc Văn H. Vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Tổ 5, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02-4-2018 và các tài liệu có trong hồ sơ, quá trình gIải quyết vụ án tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vũ Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị Vũ Thị H kết hôn với anh Mạc Văn H ngày 27/01/2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống , anh H không quan tâm tới gia đình vợ con, thường xuyên vắng nhà, dẫn đến hai vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau. Vợ chồng anh, chị đã nhiều lần tự hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không hàn gắn được. Chị H xác định tình cảm

vợ chồng đã hết và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái giải quyết cho chị được ly hôn với anh Mạc Văn H.

Về nuôi con chung: Chị H và anh H có một con chung là cháu Mạc Phúc H, sinh ngày 13-3-2017. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ chung: Chị Vũ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Mạc Văn H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Mạc Văn H kết hôn với nhau ngày 27-01-2015, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái trên cơ sở tự nguyện là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, giữa Chị H và anh H phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp, anh H không quan tâm tới gia đình vợ con, thường xuyên vắng nhà, nên dẫn đến vợ, chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau. Chị H và anh H đã tự hòa giải nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không hàn gắn được. Chị H xác định tình cảm vợ chồng đã hết, đề nghị được ly hôn với anh H

Bị đơn anh Mạc Văn H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do, cố tình lẩn tránh, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa sơ thẩm anh H vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Vũ Thị H và anh Mạc Văn H đã hết, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, anh H đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của người cha, người chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó yêu cầu khởi kiện đề nghị được ly hôn với anh H của Chị H là có căn cứ, nên cần chấp nhận cho Chị H được ly hôn với anh H.

[2] Về nuôi con chung: Chị Vũ Thị H và anh Mạc Văn H có một con chung là cháu Mạc Phúc H, sinh ngày 13-3-2017. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy hiện cháu H còn nhỏ và đang sống cùng chị Vũ Thị H, do đó cần giao cháu Mạc Phúc H cho Chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho tới khi đủ 18 tuổi. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản, nợ chung: Chị Vũ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 35; Điều 147; Điều 227; Điều 235; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chị Vũ Thị H được ly hôn anh Mạc Văn H.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Mạc Phúc H, sinh ngày 13-3-2017 cho chị Vũ Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con

Anh Mạc Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà Chị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0000434 ngày 02/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Anh Mạc Văn H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án sử sơ thẩm, công khai, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30- Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS, THA thành phố Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND phường Y;
- Lưu: HS; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Độ